

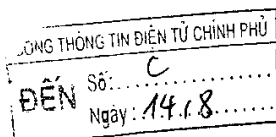
TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1374 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Tờ trình số 25/TTr-BTP ngày 02 tháng 6 năm 2014 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1405/TTr-BTĐKT ngày 09 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 38 tập thể và 74 cá nhân thuộc Bộ Tư pháp (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

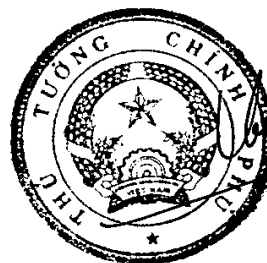
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Tư pháp;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn;
PCN Nguyễn Văn Tùng;
TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai, 11

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



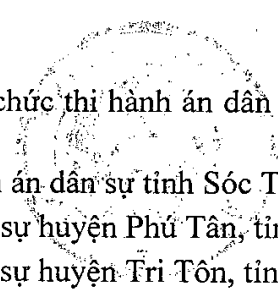
Nguyễn Xuân Phúc

ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*(Kèm theo Quyết định số 153/QT-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2014
của Thủ tướng Chính phủ)*

I. TẬP THỂ

1. Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
2. Phòng Tổng hợp, Văn phòng Bộ Tư pháp;
3. Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp;
4. Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính khối Kinh tế tổng hợp, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp;
5. Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính khối Nội chính, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp;
6. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
7. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
8. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
9. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
10. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
11. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
12. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;
13. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;
14. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận;
15. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình;
16. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam;
17. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An;
18. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An;
19. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
20. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
21. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi;
22. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
23. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La;
24. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
25. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
26. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
27. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;
28. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

- 
29. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
 30. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng;
 31. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
 32. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang;
 33. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh;
 34. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;
 35. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;
 36. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang;
 37. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
 38. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp,
- Đã có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Trần Tiến Dũng, Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp;
2. Ông Lê Đại Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp;
3. Ông Cao Đăng Vinh, Trưởng phòng Pháp luật Kinh tế tổng hợp, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp;
4. Bà Phạm Thái Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Bộ Tư pháp;
5. Ông Nguyễn Hùng Huế, Trưởng phòng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính khối Kinh tế ngành, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp;
6. Ông Nguyễn Duy Tịnh, Giám đốc Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản thành phố Hồ Chí Minh, Cục Đăng ký quốc gia Giao dịch bảo đảm, Bộ Tư pháp;
7. Ông Phạm Hồng Nguyên, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
8. Ông Nguyễn Đắc Hùng, Trưởng phòng Phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
9. Ông Nguyễn Quốc Cường, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;
10. Bà Mai Xuân Hoa, Trưởng phòng Phòng Tổ chức Cán bộ, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
11. Ông Lê Trọng Hiếu, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
12. Ông Nguyễn Ngọc Tăng, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
13. Ông Nguyễn Thái Bình, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
14. Ông Phan Doãn Dũng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên;
15. Ông Nguyễn Văn Triệu, Cục trưởng Cục Thi hành án tỉnh Bình Phước;

16. Ông Nguyễn Văn Hiền, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án tỉnh Bình Phước;
17. Ông Đỗ Văn Quân, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;
18. Bà Hồ Chí Bửu Nghi, Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
19. Bà Mai Thị Huyền Nga, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Tài chính - Kế toán, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
20. Bà Thái Thị Diễm Lê, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức Cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
21. Ông Phan Thành Bút, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh;
22. Ông Lê Văn Trọng, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự quận 5, thành phố Hồ Chí Minh;
23. Bà Nguyễn Thị Bình, Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch tài chính, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
24. Ông Đặng Văn Hùng, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;
25. Ông Nguyễn Văn Thê, Kế toán trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam;
26. Ông Lê Nho Dũng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam;
27. Ông Lê Văn Sơn, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh;
28. Ông Phạm Tuấn Cương, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;
29. Bà Võ Thị Xoan, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
30. Ông Nguyễn Quốc Đức, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;
31. Ông Nguyễn Kỳ Sơn, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
32. Ông Nguyễn Văn Quyên, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An;
33. Bà Đào Thị Hiền Lương, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An;
34. Ông Vi Văn Nhung, Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An;
35. Ông Nguyễn Đình Sơn, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An;
36. Ông Lê Văn Khoa, Phó Cục trưởng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
37. Ông Lê Đình Chinh, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;

38. Ông Đặng Phạm Viên, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
39. Bà Nguyễn Thị Hưng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
40. Ông Lê Trung Kiên, Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
41. Ông Nguyễn Xuân Thái, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
42. Bà Phạm Thị Xanh, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định;
43. Bà Huỳnh Thị Kim Vân, Thẩm tra viên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
44. Ông Nguyễn Phúc Chiến, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;
45. Ông Lê Đông Hải, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế;
46. Ông Trần Ngọc Diễm, Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế;
47. Ông Trần Phước Thu, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
48. Ông Nguyễn Văn Anh, Trưởng phòng Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
49. Ông Lương Văn Sương, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
50. Bà Trần Thị Thanh Thủy, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang;
51. Bà Ngô Thị Hảo, Chánh văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang;
52. Ông Nguyễn Thành Bắc, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
53. Bà Nông Thị Thiều, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
54. Ông Nguyễn Văn Viện, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
55. Bà Đỗ Hồng Thủy, Trưởng phòng Phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
56. Bà Phan Thị Mai Thảo, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
57. Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình;
58. Bà Đỗ Thị Vân Ngọc, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;
59. Ông Lê Văn Thức, Phó Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu;
60. Ông Nguyễn Mạnh Cường, Phó Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An;

61. Bà Trần Thị So, Kế toán trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;
62. Ông Lê Hoàng Tâm, Trưởng phòng Phòng Tổ chức, Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
63. Bà Nguyễn Thị Cúc, Thư ký trung cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;
64. Ông Nguyễn Trung Hiền, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
65. Ông Thái Quốc Nam, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang;
66. Ông Trần Văn Cường, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ;
67. Ông Nguyễn Công Lý, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ;
68. Ông Phạm Thành Thoại, Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;
69. Bà Bùi Thanh Diễm, Kế toán trưởng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;
70. Ông Trần Văn Hưng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;
71. Ông Nguyễn Đức Khả, Kế toán trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang;
72. Ông Phạm Công Thành, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;
73. Ông Nguyễn Minh Tấn, Phó Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
74. Bà Nguyễn Thùy Nhiên, Kế toán trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.